

BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: **1969** /QĐ-BKHCN

Hà Nội, ngày **31** tháng 3 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành Kế hoạch tổng thể đánh giá hoạt động khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo năm 2026

BỘ TRƯỞNG BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ

Căn cứ Luật Khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo số 93/2025/QH15 ngày 27 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Nghị định số 262/2025/NĐ-CP ngày 14 tháng 10 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo về thông tin, thống kê, đánh giá, chuyển đổi số và các vấn đề chung;

Căn cứ Nghị định số 265/2025/NĐ-CP ngày 14 tháng 10 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo về tài chính và đầu tư trong khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo;

Căn cứ Nghị định số 267/2025/NĐ-CP ngày 14 tháng 10 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn một số điều của Luật khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo về chương trình, nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo và một số quy định về thúc đẩy hoạt động nghiên cứu khoa học, phát triển công nghệ và đổi mới sáng tạo;

Căn cứ Nghị định số 268/2025/NĐ-CP ngày 14 tháng 10 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn một số điều của Luật khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo về đổi mới sáng tạo; khuyến khích hoạt động khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo trong doanh nghiệp; công nhận trung tâm đổi mới sáng tạo, hỗ trợ khởi nghiệp sáng tạo; công nhận cá nhân, doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo; hạ tầng, mạng lưới và hệ sinh thái khởi nghiệp sáng tạo;

Căn cứ Nghị định số 55/2025/NĐ-CP ngày 02 tháng 3 năm 2025 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Khoa học và Công nghệ;



Căn cứ Nghị quyết số 216 -NQ/ĐU ngày 27 tháng 3 năm 2026 của Ban Thường vụ Đảng ủy Bộ Khoa học và Công nghệ về Kế hoạch tổng thể đánh giá hoạt động khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo năm 2026;

Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Thông tin, Thống kê.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch tổng thể đánh giá hoạt động khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo năm 2026 (sau đây gọi tắt là Kế hoạch).

Điều 2. Trách nhiệm tổ chức thực hiện

1. Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố căn cứ Kế hoạch này xây dựng và ban hành kế hoạch chi tiết thuộc phạm vi quản lý; tổ chức thực hiện và gửi báo cáo kết quả về Bộ Khoa học và Công nghệ theo quy định.

2. Các đơn vị thuộc Bộ Khoa học và Công nghệ có trách nhiệm tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

3. Cục Thông tin, Thống kê có trách nhiệm:

- Chủ trì hướng dẫn, theo dõi, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện Kế hoạch;
- Tổng hợp, báo cáo Bộ trưởng kết quả triển khai thực hiện;
- Cập nhật, công bố kết quả đánh giá trên Hệ thống thông tin quốc gia về khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng, Cục trưởng Cục Thông tin, Thống kê, Thủ trưởng các đơn vị thuộc Bộ và các cơ quan, tổ chức có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Thủ tướng Chính phủ (đề b/c);
- Phó TTgCP Nguyễn Chí Dũng (đề b/c);
- Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- UBND tỉnh, thành phố;
- Bộ trưởng;
- Các Thứ trưởng;
- Lưu: VT, TTK.

BỘ TRƯỞNG



Nguyễn Mạnh Hùng



KẾ HOẠCH TỔNG THỂ ĐÁNH GIÁ HOẠT ĐỘNG KHOA HỌC, CÔNG NGHỆ VÀ ĐỔI MỚI SÁNG TẠO NĂM 2026

(Ban hành kèm theo Quyết định số 1969 /QĐ-BKHHCN ngày 31 tháng 3 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ)

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

I. Cơ sở ban hành Kế hoạch

1. Luật số 93/2025/QH15 của Quốc hội: Luật Khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo ngày 27/6/2025.
2. Nghị định 262/2025/NĐ-CP ngày 14/10/2025 quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo về thông tin, thống kê, đánh giá, chuyển đổi số và các vấn đề chung.
3. Nghị định 265/2025/NĐ-CP ngày 14/10/2025 quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của luật khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo về tài chính và đầu tư trong khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo.
4. Nghị định 267/2025/NĐ-CP ngày 14/10/2025 quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo về chương trình, nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo và một số quy định về thúc đẩy hoạt động nghiên cứu khoa học, phát triển công nghệ và đổi mới sáng tạo.
5. Nghị định 268/2025/NĐ-CP ngày 14/10/2025 quy định chi tiết và hướng dẫn một số điều của luật khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo về đổi mới sáng tạo; khuyến khích hoạt động khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo trong doanh nghiệp; công nhận trung tâm đổi mới sáng tạo, hỗ trợ khởi nghiệp sáng tạo; công nhận cá nhân, doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo; hạ tầng, mạng lưới và hệ sinh thái khởi nghiệp sáng tạo.
6. Nghị định 55/2025/NĐ-CP ngày 02/3/2025 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Khoa học và Công nghệ.
7. Thông tư 36/2025/TT-BKHHCN ngày 26/11/2025 về trình tự, thủ tục xây dựng, thẩm định, ban hành, quản lý, tổ chức thực hiện chương trình khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và quy định về trình tự, thủ tục xét tài trợ, đặt hàng, ký hợp đồng, tổ chức thực hiện, chấm dứt thực hiện, thanh lý hợp đồng giao nhiệm vụ và đánh giá đối với nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo.
8. Thông tư 38/2025/TT-BKHHCN ngày 30/11/2025 quy định về lập dự toán, quản lý sử dụng và quyết toán kinh phí ngân sách nhà nước đối với một số nội dung chi quản lý hoạt động khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo.

9. Chiến lược, nghị quyết, chương trình, kế hoạch, mục tiêu của Chính phủ và Thủ tướng Chính phủ về phát triển khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo.

II. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

1. Kế hoạch này định hướng, điều phối và chuẩn hóa hoạt động đánh giá trên toàn quốc theo quy định tại khoản 1, Điều 46 Nghị định 262/2025/NĐ-CP ngày 14/10/2025 của Chính phủ (sau đây gọi tắt là Nghị định 262). Nội dung kế hoạch tập trung đánh giá 05 nhóm đối tượng gồm:

- a) Chiến lược phát triển Khoa học, Công nghệ và Đổi mới sáng tạo;
- b) Chính sách ưu đãi, khuyến khích tổ chức doanh nghiệp chi cho hoạt động Khoa học, Công nghệ và Đổi mới sáng tạo;
- c) Kế hoạch Khoa học, Công nghệ và Đổi mới sáng tạo;
- d) Chương trình Khoa học, Công nghệ và Đổi mới sáng tạo;
- e) Tổ chức khoa học công nghệ công lập.

2. Kế hoạch này áp dụng đối với: Bộ Khoa học và Công nghệ, các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố.

III. Nguyên tắc và mục tiêu đánh giá hoạt động khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo

1. Nguyên tắc đánh giá

a) Việc đánh giá chiến lược, chính sách, kế hoạch, chương trình và tổ chức khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo thực hiện theo các nguyên tắc quy định tại khoản 2, Điều 45 Nghị định 262.

b) Việc đánh giá được thực hiện theo khung logic Input – Output – Outcome – Impact (IOOI) làm phương pháp tiếp cận chủ đạo, bảo đảm theo dõi và đo lường toàn bộ chuỗi giá trị của hoạt động khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo, từ nguồn lực đầu vào, sản phẩm đầu ra trực tiếp, kết quả ứng dụng đến tác động kinh tế – xã hội dài hạn, trên cơ sở các chỉ tiêu có thể đo lường và kiểm chứng bằng dữ liệu.

c) Bảo đảm sự liên kết chặt chẽ giữa chiến lược, chính sách, kế hoạch, chương trình khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo. Trong đó, chiến lược phát triển khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo là cơ sở định hướng để xây dựng và ban hành chính sách, kế hoạch. Các mục tiêu, nhiệm vụ của kế hoạch được cụ thể hóa trong các chương trình khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo.

2. Mục tiêu đánh giá

a) Đánh giá chiến lược, chính sách, kế hoạch, chương trình khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo nhằm:

- Theo dõi và đo lường mức độ đạt được các mục tiêu của các chiến lược, kế hoạch, chương trình khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo;

- Bảo đảm quản lý và sử dụng hiệu quả các nguồn lực đầu tư cho khoa học và công nghệ, đồng thời thúc đẩy việc chuyển giao và ứng dụng kết quả nghiên cứu vào thực tiễn;

- Làm cơ sở cho việc hoạch định và điều chỉnh chính sách, xác định hướng ưu tiên và bố trí ngân sách phù hợp cho các bộ, ngành, địa phương, các chương trình khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo và tổ chức khoa học và công nghệ.

b) Đánh giá tổ chức khoa học và công nghệ công lập nhằm:

- Xác định hiệu quả hoạt động của tổ chức, làm cơ sở xây dựng, điều chỉnh kế hoạch, phương án phân bổ và bố trí ngân sách nhà nước, số lượng người làm việc, sắp xếp tổ chức và áp dụng chính sách ưu đãi đối với tổ chức khoa học và công nghệ công lập theo quy định tại khoản 1, Điều 53 Nghị định 262. Kết quả đánh giá tổ chức khoa học và công nghệ công lập năm 2025 là một cơ sở để điều chỉnh kế hoạch, nhiệm vụ, sắp xếp tổ chức và phân bổ kinh phí thường xuyên cho năm ngân sách 2027 của tổ chức theo quy định tại Nghị định số 265/2025/NĐ-CP ngày 14/10/2025 của Chính phủ (sau đây gọi tắt là Nghị định 265).

- Tạo cơ sở dữ liệu thống nhất, phục vụ công tác quản lý, theo dõi, giám sát và công khai kết quả hoạt động của các tổ chức khoa học và công nghệ công lập theo quy định tại khoản 4, Điều 9 Nghị định 265.

Chương II

NỘI DUNG VÀ TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ

I. Đánh giá chiến lược khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo

1. Đối với chiến lược phát triển khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo quốc gia, Bộ Khoa học và Công nghệ chủ trì tổ chức thực hiện đánh giá vào năm cuối của kỳ kế hoạch. Nội dung đánh giá tập trung vào mức độ hoàn thành các mục tiêu đã đề ra, đóng góp vào phát triển kinh tế, xã hội, môi trường, chính sách, năng lực khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo quốc gia, quy định tại khoản 1,2 Điều 47 Nghị định 262.

2. Đối với chiến lược phát triển khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo của các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố, việc đánh giá được thực hiện hằng năm. Nội dung đánh giá tập trung vào mức độ hoàn thành các mục tiêu đã đề ra, đóng góp vào phát triển kinh tế, xã hội, môi trường, chính sách, năng lực khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo của Bộ, ngành, địa phương, quy định tại khoản 1,2 Điều 47 Nghị định 262.

3. Tiêu chí và phương pháp đánh giá chiến lược được hướng dẫn chi tiết tại Phụ lục I - Bộ tiêu chí áp dụng cho đánh giá chiến lược, kế hoạch, chương trình khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo và Phụ lục II - Khung hướng dẫn đánh giá chiến lược phát triển khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo.



II. Đánh giá chính sách ưu đãi, khuyến khích tổ chức doanh nghiệp chi cho hoạt động khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo

1. Chính sách ưu đãi, khuyến khích tổ chức, doanh nghiệp chi cho hoạt động khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo theo quy định tại điểm d, khoản 1, Điều 19 Luật Khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo.

2. Nội dung đánh giá tập trung vào tính khả thi của chính sách, mức độ phối hợp giữa các cơ quan, tổ chức tham gia thực hiện, tính đầy đủ, đồng bộ của chính sách, tính phù hợp và hiệu quả của việc huy động sử dụng các nguồn lực như nhân lực và tài chính, hiệu quả của các cơ chế ưu đãi, khuyến khích tổ chức, doanh nghiệp chi cho hoạt động khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo, tác động của chính sách đối với phát triển kinh tế – xã hội và bảo vệ môi trường và các khó khăn, vướng mắc và rủi ro phát sinh trong quá trình thực hiện chính sách.

3. Tiêu chí và phương pháp đánh giá chính sách được hướng dẫn chi tiết tại Phụ lục III - Khung tiêu chí và hướng dẫn đánh giá chính sách ưu đãi, khuyến khích tổ chức, doanh nghiệp chi cho hoạt động khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo.

III. Đánh giá kế hoạch khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo

1. Đối với kế hoạch tổng thể phát triển khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo quốc gia, Bộ Khoa học và Công nghệ chủ trì tổ chức thực hiện đánh giá vào năm cuối của kỳ kế hoạch. Nội dung đánh giá tập trung vào mức độ hoàn thành các mục tiêu đã đề ra, đóng góp vào phát triển kinh tế, xã hội, môi trường, chính sách, năng lực khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo quốc gia, làm căn cứ xây dựng kế hoạch 05 năm tiếp theo, quy định tại khoản 2, Điều 48 Nghị định 262.

2. Đối với kế hoạch phát triển khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo của các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố, việc đánh giá được thực hiện hằng năm. Nội dung đánh giá tập trung vào mức độ hoàn thành các mục tiêu đã đề ra, đóng góp vào phát triển kinh tế, xã hội, môi trường, chính sách, năng lực khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo của Bộ, ngành, địa phương để làm căn cứ cho việc điều chỉnh mục tiêu, ưu tiên và bố trí nguồn lực và xây dựng kế hoạch trong giai đoạn tiếp theo, quy định tại khoản 1,2 Điều 48 Nghị định 262.

3. Tiêu chí và phương pháp đánh giá kế hoạch được hướng dẫn chi tiết tại Phụ lục I - Bộ tiêu chí áp dụng cho đánh giá chiến lược, kế hoạch, chương trình khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo và Phụ lục IV - Khung hướng dẫn đánh giá việc thực hiện Kế hoạch khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo.

IV. Đánh giá chương trình khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo

1. Các chương trình khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo các cấp sử dụng ngân sách nhà nước chuẩn bị triển khai, đang triển khai thuộc đối tượng đánh giá.

2. Việc đánh giá chương trình khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo được thực hiện theo các giai đoạn sau: Đánh giá đầu kỳ, đánh giá giữa kỳ, đánh giá cuối kỳ, đánh giá tác động.

3. Tiêu chí và phương pháp đánh giá chương trình được hướng dẫn chi tiết tại Phụ lục I - Bộ tiêu chí áp dụng cho đánh giá chiến lược, kế hoạch, chương trình khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo và Phụ lục V - Hướng dẫn đánh giá chương trình khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo.

V. Đánh giá tổ chức khoa học và công nghệ công lập

1. Tổ chức khoa học và công nghệ công lập thuộc đối tượng đánh giá trong kế hoạch này là các tổ chức thực hiện một hoặc nhiều chức năng sau: nghiên cứu cơ bản, nghiên cứu ứng dụng, phát triển công nghệ, nghiên cứu chính sách – xã hội, tổ chức dịch vụ khoa học và công nghệ.

2. Nội dung đánh giá tập trung vào các tiêu chí về quá trình, kết quả, hiệu quả và tác động trong hoạt động khoa học và công nghệ của tổ chức theo quy định tại khoản 2, Điều 49 Nghị định 262.

3. Tiêu chí và phương pháp đánh giá tổ chức được hướng dẫn chi tiết tại Phụ lục VI - Tiêu chí và hướng dẫn đánh giá tổ chức khoa học và công nghệ công lập.

Chương III

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

I. Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc chính phủ, Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố

1. Căn cứ vào Kế hoạch tổng thể này, xây dựng và ban hành theo thẩm quyền kế hoạch chi tiết đánh giá hoạt động khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo thuộc phạm vi quản lý của mình; gửi về Bộ Khoa học và Công nghệ (qua Cục Thông tin, Thống kê) trước ngày 30/4/2026 để tổng hợp, theo dõi.

2. Giao cơ quan chuyên môn trực thuộc chịu trách nhiệm chủ trì triển khai kế hoạch đánh giá hoạt động khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo, tổ chức thực hiện đánh giá chiến lược, chính sách, kế hoạch, chương trình, tổ chức khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo thuộc phạm vi quản lý theo quy định tại điểm a, khoản 3, Điều 52 Nghị định 262. Việc đánh giá được thực hiện bởi đơn vị có chuyên môn hoặc tổ chức tư vấn độc lập hoặc hội đồng tư vấn đánh giá tùy thuộc từng đối tượng cần đánh giá theo quy định tại khoản 3,4,5 Điều 52 Nghị định 262. Trường hợp sử dụng tổ chức tư vấn đánh giá độc lập hoặc hội đồng tư vấn đánh giá, yêu cầu đối với tổ chức tư vấn đánh giá độc lập hoặc hội đồng tư vấn đánh giá cần đảm bảo các điều kiện quy định tại khoản 4,5 Điều 52 Nghị định 262 và Điều 7 Thông tư 38/2025/TT-BKHHCN ngày 30/11/2025 của Bộ Khoa học và Công nghệ (sau đây gọi tắt là Thông tư 38/2025/TT-BKHHCN). Trình tự, thủ tục đánh giá thực hiện theo quy

định tại Điều 50 Nghị định 262. Kết quả đánh giá được phân tích theo từng tiêu chí và mục tiêu đã đặt ra, bảo đảm phản ánh đầy đủ mức độ hoàn thành, hiệu quả và tác động của đối tượng đánh giá. Báo cáo đánh giá phải thể hiện rõ mục tiêu, nội dung, phương pháp, kết quả, kết luận và kiến nghị (nếu có), đồng thời được kiểm tra, xác nhận và phê duyệt theo quy định tại khoản 6, Điều 50 Nghị định 262.

3. Việc đánh giá kế hoạch khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo hằng năm và đánh giá tổ chức khoa học công nghệ công lập, việc đánh giá được thực hiện đồng bộ với tiến độ xây dựng kế hoạch và dự toán ngân sách khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số năm tiếp theo. Việc đánh giá chiến lược, kế hoạch 5 năm, chính sách, chương trình được thực hiện theo kỳ đánh giá của từng đối tượng theo quy định Nghị định 262.

4. Định kỳ gửi báo cáo kết quả đánh giá về Bộ Khoa học và Công nghệ để theo dõi, tổng hợp. Cập nhật đầy đủ thông tin, dữ liệu, báo cáo đánh giá trên Cổng thông tin của cơ quan chủ trì đánh giá.

5. Chỉ đạo cơ quan chủ trì đánh giá phối hợp với cơ quan chuyên môn của Bộ Khoa học và Công nghệ trong việc triển khai các hoạt động đánh giá, kiểm tra kết quả đánh giá và trong trường hợp đánh giá lại.

6. Bố trí kinh phí để thực hiện việc đánh giá quy định tại điểm 2 nêu trên.

7. Trong quá trình xây dựng và triển khai kế hoạch đánh giá, nếu có khó khăn, vướng mắc, đề nghị kịp thời trao đổi với Bộ Khoa học và Công nghệ (qua Cục Thông tin, Thống kê) để được hướng dẫn, hỗ trợ, bảo đảm kế hoạch đánh giá được thực hiện khả thi, hiệu quả và phù hợp với điều kiện thực tế.¹

II. Bộ Khoa học và Công nghệ

1. Tổ chức đánh giá chiến lược, chính sách khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo; đánh giá kế hoạch theo thẩm quyền; đánh giá chương trình khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo quốc gia, đặc biệt, có tác động lớn đến phát triển kinh tế - xã hội; trường hợp cần thiết, được phép thuê tổ chức tư vấn độc lập hoặc thành lập hội đồng tư vấn để thực hiện đánh giá theo quy định tại điểm d, khoản 1, Điều 52 Nghị định 262.

2. Tổ chức đánh giá hiệu quả đầu tư từ ngân sách nhà nước cho hoạt động khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo của một bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trong trường hợp cần thiết theo quy định tại điểm đ, khoản 1, Điều 52 Nghị định 262.

3. Hướng dẫn xây dựng, triển khai thực hiện Kế hoạch, theo dõi, kiểm tra và giám sát việc đánh giá hoạt động khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo sử dụng ngân sách

¹ Đầu mối liên hệ: Ông Nguyễn Thế Hùng – Phó Viện trưởng, Viện Thống kê và Đánh giá khoa học

Email: vientkdg@vista.gov.vn,

Số điện thoại: 0933030066

nhà nước tại các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố, kịp thời phát hiện sai sót và đề xuất biện pháp xử lý trong quá trình triển khai đánh giá theo quy định tại điểm c, khoản 1, Điều 52 Nghị định 262. Trong trường hợp cần thiết, tổ chức thực hiện đánh giá lại theo quy định tại khoản 3, Điều 51 Nghị định 262.

4. Thông báo kết luận kiểm tra, ý kiến phản hồi; trường hợp cần thiết, yêu cầu cơ quan chủ trì Chương trình giải trình, bổ sung hoặc hoàn thiện nội dung đánh giá theo quy định.

5. Tổng hợp, cập nhật và đăng tải kết quả đánh giá đã được kiểm tra, công nhận trên Hệ thống thông tin quốc gia về khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo, phục vụ công tác theo dõi, quản lý và sử dụng kết quả đánh giá.

6. Hỗ trợ đào tạo, tập huấn, nâng cao năng lực đánh giá cho các cơ quan chuyên môn; phát triển mạng lưới chuyên gia, cộng tác viên và tổ chức tư vấn đánh giá.

7. Xây dựng hạ tầng phục vụ cho hoạt động đánh giá gồm: xây dựng, vận hành nền tảng số quản lý toàn diện hoạt động khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo. Ứng dụng công nghệ số để đánh giá kết quả, hiệu quả hoạt động khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo. Xây dựng hệ thống hồ sơ số về kết quả, hiệu quả hoạt động khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo của tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân. Phát triển nền tảng hỗ trợ đánh giá tự động, tích hợp với Hệ thống thông tin quốc gia về khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo theo quy định tại khoản 4, Điều 54 Nghị định 262.

III. Kinh phí thực hiện

Nguồn kinh phí hoạt động thông tin, thống kê, đánh giá, chuyển đổi số trong hoạt động khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo và các hoạt động khác quy định tại Nghị định số 262/2025/NĐ-CP được cân đối, bố trí trong dự toán hàng năm của các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và theo quy định tại điểm 11, Điều 6 Nghị định 265/2025/NĐ-CP ngày 14 tháng 10 năm 2025 quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của luật khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo về tài chính và đầu tư trong khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo.

Kinh phí thực hiện công tác đánh giá được xác định trên cơ sở phạm vi, nội dung, phương pháp và khối lượng công việc đánh giá đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt; được lập dự toán hàng năm theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước và hướng dẫn của cơ quan tài chính có thẩm quyền; bảo đảm tính cần thiết, khả thi và phù hợp với tiến độ, yêu cầu của hoạt động đánh giá. Kinh phí tổ chức đánh giá được lấy từ nguồn kinh phí ngân sách nhà nước chi cho quản lý hoạt động khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo được quy định tại Thông tư 38/2025/TT-BKHCN.

PHỤ LỤC

Phụ lục I. Bộ tiêu chí áp dụng cho đánh giá chiến lược, kế hoạch, chương trình khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo.

Phụ lục II. Khung hướng dẫn đánh giá chiến lược phát triển khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo.

Phụ lục III. Khung tiêu chí và hướng dẫn đánh giá chính sách ưu đãi, khuyến khích tổ chức, doanh nghiệp chi cho hoạt động khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo.

Phụ lục IV. Khung hướng dẫn đánh giá việc thực hiện Kế hoạch khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo.

Phụ lục V. Hướng dẫn đánh giá chương trình khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo.

Phụ lục VI. Tiêu chí và hướng dẫn đánh giá tổ chức khoa học và công nghệ công lập.